

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2021/HS-ST

Ngày 26 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Đức Nghĩa và Đặng Quang Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa: ông Trần Mạnh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn V**, sinh ngày 06/03/1998, tại huyện T, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn C và bà Lường Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt ngày 31/12/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

2. Họ và tên: **Cà Văn N**, sinh ngày 13/7/1961, tại huyện S, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 07/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cà Văn T và bà Quàng Thị B; có vợ là Hà Thị T; có 05 con: con lớn nhất sinh năm 1984, con nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt ngày 31/12/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

3. Họ và tên: **Lường Văn Đ**, sinh ngày 25/11/2001, tại huyện S, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản L, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn Q và bà Vì Thị P; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt ngày 31/12/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

*Người làm chứng: anh Bùi Văn Thanh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

* Quá trình điều tra xác định:

Hồi 16 giờ 30 phút, ngày 31/12/2020, tại khu vực bờ kè thuộc tổ 11C khu 4A, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, Công an thành phố Hạ Long phát hiện, bắt quả tang Lò Văn V có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy cho Lường Văn Đ, với giá 200.000 đồng và 15 gói ma túy cho Cà Văn N, với giá 1.500.000 đồng. Vật chứng thu giữ tại túi quần phía trước bên trái Đ đang mặc 01 túi nilon bên trong có 02 túi nilon, trong mỗi gói đều chứa chất bột màu Trắng, thu tại tay trái của N 01 gói giấy vệ sinh bên trong có 15 túi nilon, trong mỗi túi nilon đều chứa chất bột màu Trắng và thu tại túi quần bên phải V đang mặc số tiền 1.700.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 233/KLGD ngày 31/12/2020, của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất bột màu Trắng thu giữ tại túi quần phía trước bên trái Đ đang mặc là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng là 0,162 gam (không phẩy một sáu hai gam), chất bột màu Trắng thu giữ tại tay trái của N là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng là 0,475 gam (không phẩy bốn bảy năm gam).

Các bị cáo: Lò Văn V, Lường Văn Đ và Cà Văn N khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên; Lường Văn Đ và Cà Văn N khai mua ma túy của Đ để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, Lò Văn V khai về nguồn gốc ma túy mà Vinh bán cho Đ và N là do đối tượng tên C (không rõ lai lịch, địa chỉ) nhờ Vinh bán hộ và Vinh được Cương cho ma túy sử dụng.

Người làm chứng anh Bùi Văn T khai: Khoảng 16 giờ ngày 31/12/2020, khi anh T đang ngồi câu cá ở tại khu vực bờ kè thuộc tổ 11C, khu 4A, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh thì thấy có một thanh niên (Sau này mới biết là Lò Văn V) đứng gần đó. Khoảng 5 phút sau, có một nam thanh niên khác mặc áo phao màu Đen, quần lửng (sau này mới biết là anh Lường Văn Đ) tiến lại gần, đưa tiền cho anh V, còn anh V cầm tiền và đưa lại cho anh Đ 01 túi nilon nhỏ. Sau khi V và Đ trao đổi với nhau xong thì có 01 người đàn ông tiến lại gần anh V (sau này mới biết là Cà Văn N) đưa tiền cho anh V, còn V cầm tiền và đưa cho anh N 01 gói giấy vệ sinh màu Trắng. Sau đó, cả 03 người rời đi thì lực lượng Công an đến kiểm tra. Quá trình kiểm tra, anh T được chứng kiến lực lượng Công an thu giữ tại túi quần phía trước bên trái anh Đ đang mặc có 01 túi nilon bên trong có 02 túi nilon; thu giữ tại tay trái anh N đang cầm 01 gói giấy vệ sinh bên trong có 15 gói nilon. Bên trong mỗi gói nilon thu giữ của Đ, N nêu trên đều chứa chất bột màu Trắng. Đ, N khai chất bột màu Trắng trong mỗi gói nilon nêu trên đều là ma túy Heroine, mua của Đ để sử

dụng cho bản thân.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKSHL ngày 03 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố: Lò Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo: Lường Văn Đ, Cà Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự

*Tại phiên tòa:

- Các bị cáo khai hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và đề nghị được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn V từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: Ngày 31/12/2020.

+ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo: Cà Văn N, Lường Văn Đ;

Xử phạt: Bị cáo Cà Văn N từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: Ngày 31/12/2020.

Xử phạt: Bị cáo Lường Văn Đ từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: Ngày 31/12/2020.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

+ Áp dụng điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy 0,07 gam hoàn lại sau giám định và tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 1.700.000đ do bị cáo Vinh phạm tội mà có.

Các bị cáo không tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hạ Long, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có

tội, về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Trong quá trình điều tra, bị cáo V thừa nhận đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, các bị cáo: Lương Văn Đ, Cà Văn N thừa nhận đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung vụ án nêu trên; các bị cáo khẳng định, lời khai nhận trong quá trình điều tra là tự nguyện, đúng sự thật; thừa nhận Bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 45 phút ngày 31/12/2020, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định số 233/KLGĐ ngày 06/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận:

Hồi 16 giờ 30 phút, ngày 31/12/2020, tại khu vực bờ kè thuộc tổ 11C khu 4A, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Lò Văn V đã thực hiện hành vi bán trái phép 0,162 gam ma túy, loại Heroine cho Lương Văn Đ và 0,475 gam ma túy, loại Heroine cho Cà Văn N; các bị cáo Lương Văn Đ, Cà Văn N có hành vi cất giấu số ma túy mua được của V như nêu trên nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an thành phố Hạ Long phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chế độ của Nhà nước về quản lý các chất ma túy.

Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Lò Văn V đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp đối với 02 người trở lên, quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; hành vi nêu trên của các bị cáo Lương Văn Đ và Cà Văn N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh thành phố Hạ Long đã nêu và viện dẫn là có căn cứ pháp luật.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm;

c, Đối với 02 người trở lên.”

Điều 249 Bộ luật hình sự qui định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

c,...Methamphetamine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”...

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất độc được huỷ hoại sức khoẻ con người, gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội và là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác. Chính vì thế Nhà nước đã độc quyền quản lý các chất ma túy với những quy định rất nghiêm ngặt, mọi hành vi trái phép liên quan đến ma túy đều bị pháp luật xử lý nghiêm khắc. Trong thời gian qua, nhiều đường dây mua bán, vận chuyển và tàng trữ trái phép chất ma túy đã bị triệt phá, nhiều đối tượng đã phải chịu hình phạt nghiêm khắc nhất của pháp luật. Các bị cáo tuy nhận thức rõ, nhưng do lối sống buông thả, ý thức chấp hành pháp luật kém nên bị cáo Lò Văn V vẫn cố ý thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”, các bị cáo Lương Văn Đ và Cà Văn N vẫn cố ý thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của các bị cáo đã thể hiện sự coi thường pháp luật, tiếp tay cho các loại tội phạm về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Các bị cáo trong vụ án này phải chịu trách nhiệm độc lập về hành vi phạm tội của mình, trong đó bị cáo V phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng nên phải chịu mức hình phạt cao hơn so với các bị cáo khác; bị cáo N tàng trữ ma túy có khối lượng lớn hơn nên phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo Đ.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, **nên cần** áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho một phần trách nhiệm hình sự, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249, **khoản 5 Điều 251 của** Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền. Xét các bị cáo đều không có việc làm và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 0,07 gam ma túy, loại Heroine, hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu, tiêu hủy.

- Số tiền 1.700.000đ thu giữ của bị cáo Vinh do bán ma túy mà có, nên tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

[7] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: Xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo đã được Cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; Tại phiên tòa các bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình

tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Lò Văn V, Cà Văn N, Lường Văn Đ đều là người dân tộc thiểu số, cư trú tại địa bàn xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc khu vực III theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều đề nghị được miễn án phí. Do đó, cần căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xét miễn án phí đối với các bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Liên quan trong vụ án: Bị cáo V khai bán hộ ma túy cho đối tượng tên Cương (không rõ lai lịch, địa chỉ), quá trình điều tra không làm rõ được lý lịch của người này, nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; các bị cáo: Cà Văn N, Lường Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Căn cứ Điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn V 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: Ngày 31/12/2020.

3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo: Cà Văn N, Lường Văn Đ.

Xử phạt: Bị cáo Cà Văn N 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: Ngày 31/12/2020.

Xử phạt: Bị cáo Lường Văn Đ 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: Ngày 31/12/2020.

4. Căn cứ điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: 0,07 gam ma túy, loại Heroine, trong phong bì niêm phong (mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh số: 233/KLGĐ ngày 06/01/2021.

- Tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 111/BB-THA ngày 03/3/2021, tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).

4. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí đối với các bị cáo: Lò Văn V, Cà Văn N và Lương Văn Đ.

5. Căn cứ vào khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hồng

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Công an thành phố Hạ Long;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Hạ Long;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + THAHS + VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hồng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH
QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm.....;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông (Bà).....

Tiến hành nghị án vụ án hình thụ lý số: 44/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:../2021/QĐXXST-HS ngày...tháng...năm 2021 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **Lò Văn Vinh**, sinh ngày 06/03/1998, tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản Púng A, xã Púng Tra, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La;

2. Họ và tên: **Cà Văn Nội**, sinh ngày 13/7/1961, tại huyện Sông Mã, tỉnh

Sơn La; nơi cư trú: Bản Nà Hay, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;

3. Họ và tên: **Lường Văn Đức**, sinh ngày 25/11/2001, tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản Lọng Sày, xã Chiềng En, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hạ Long, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý;

[2] Về tội danh: Đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Lò Văn Vinh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, các bị cáo: Cà Văn Nội, Lường Văn Đức đều phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý;

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý;

[3] Về mức hình phạt:

- Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn Vinh năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: Ngày 31/12/2020. Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý;

- Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo: Cà Văn Nội, Lường Văn Đức. Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý;

+ Xử phạt bị cáo Cà Văn Nội tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: Ngày 31/12/2020. Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý;

+ Xử phạt bị cáo Lường Văn Đức tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: Ngày 31/12/2020. Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý;

[5] Về những vấn đề khác:

* *Về hình phạt bổ sung*: không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo. Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý;

* *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu 0,07 (không phải không bảy) gam ma túy Heroine trong phong

bì niêm phong số 233/KLGĐ (theo Biên bản giao nhận vật chứng số Của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long).

+ Tịch thu 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước (theo)

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý;

* *Về án phí*: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí đối với các bị cáo: Lò Văn Vinh, Cà Văn Nội, Lương Văn Đức. Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý;

* *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ vào khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

[6] Tiếp tục tạm giam các bị cáo: Lò Văn Vinh, Cà Văn Nội, Lương Văn Đức để đảm bảo thi hành án, thời hạn tạm giam đối với mỗi bị cáo là 45 (Bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án. Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Trần Thị Hồng

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

TỈNH QUẢNG NINH

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

THÀNH PHỐ HẠ LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 42/CT-VKSHL

Hạ Long, ngày 03 tháng 02 năm 2021

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG

Căn cứ các Điều 41, 236, 239 và 243 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 53 ngày 08/01/2021, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự ;

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số: 77 ngày 08/01/2021, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long, đối với Lò Văn Vinh, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và Quyết định khởi tố bị can số: 77, 78 ngày 08/01/2021, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long, đối với Cà Văn Nội và Lương Văn Đức, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Bản kết luận điều tra số: 39 ngày 20 tháng 01 năm 2021, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút, ngày 31/12/2020, tại khu vực bờ kè thuộc tổ 11C khu 4A, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, Công an thành phố Hạ Long phát hiện, bắt quả tang Lò Văn Vinh có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy, với giá 200.000 đồng cho Lương Văn Đức và 15 gói ma túy, với giá 1.500.000 đồng cho Cà Văn Nội, để Đức và Nội sử dụng. Vật chứng thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của Đức 01 túi nilon bên trong có 02 túi nilon chứa chất bột màu trắng (mẫu vật ký hiệu M1, M2), thu tại tay trái Nội 01 gói giấy vệ sinh bên trong có 15 túi nilon bên trong mỗi túi đều chứa chất bột màu trắng (mẫu vật ký hiệu M3-M17) và thu tại túi quần bên phải của Vinh 1.700.000 đồng. (Bút lục số 10-12)

Tại kết luận giám định số 233/KLGD ngày 31/12/2020, của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất bột màu trắng (mẫu vật ký hiệu M1, M2) thu giữ tại túi quần phía trước bên trái Đức là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng là 0,162 gam (không phải một sáu hai gam). Chất bột màu trắng (mẫu vật ký hiệu M3-M17) thu giữ tại tay trái Nội là ma túy, loại

Heroine, tổng khối lượng là 0,475 gam (không phẩy bốn bảy năm gam). (Bút lục số 15)

Quá trình điều tra, Lò Văn Vinh, Lương Văn Đức và Cà Văn Nội khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Ngoài ra, Lò Văn Vinh khai về nguồn gốc ma túy mà Vinh bán cho Đức và Nội là do Vinh bán hộ đối tượng tên Cường (không rõ lai lịch, địa chỉ) và được Cường cho ma túy sử dụng. (Bút lục số 57-58, 104-105, 151-152)

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở để:

KẾT LUẬN

Hồi 16 giờ 30 phút, ngày 31/12/2020, tại khu vực bờ kè thuộc tổ 11C khu 4A, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Lò Văn Vinh có hành vi bán trái phép 0,162 gam ma túy, loại Heroine cho Lương Văn Đức và 0,475 gam ma túy, loại Heroine cho Cà Văn Nội, để Nội và Đức sử dụng thì bị Công an thành phố Hạ Long phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Như vậy, đủ căn cứ xác định các bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

1. Họ và tên: **Lò Văn Vinh**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 06/03/1998, tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản Púng A, xã Púng Tra, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Họ và tên cha: Lò Văn Chung. Sinh năm: 1963;

Họ và tên mẹ: Lương Thị Nghiên. Sinh năm: 1961;

Vợ, con: Không có;

Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị can là thứ hai;

Tiền án, Tiền sự: Không có;

Bị can Lò Văn Vinh, bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2020 đến ngày 29/4/2021, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh.

2. Họ và tên: **Cà Văn Nội**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 13/7/1961, tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản Nà Hay, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Họ và tên cha: Cà Văn To. Sinh năm: 1933;

Họ và tên mẹ: Quàng Thị Bốn. Sinh năm: 1936;

Họ và tên vợ: Hà Thị Tươi. Sinh năm: 1964

Bị can có 05 con, con lớn sinh năm 1984, con nhỏ sinh năm 2003

Anh, chị, em ruột: Có 06 người, bị can là thứ hai;

Tiền án, Tiền sự: Không có;

Bị can Cà Văn Nọi, bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2020 đến ngày 30/3/2021, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh.

3. Họ và tên: **Lường Văn Đức**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 25/11/2001, tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản Lọng Sày, xã Chiềng En, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Họ và tên cha: Lường Văn Quỳnh. Sinh năm: 1977;

Họ và tên mẹ: Vì Thị Pháy. Sinh năm: 1978;

Vợ, con: Không có;

Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị can là thứ ba;

Tiền án, Tiền sự: Không có;

Bị can Lường Văn Đức, bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2020 đến ngày 30/3/2021, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh.

Hành vi trên của bị can Lò Văn Vinh, phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Các bị can Lường Văn Đức và Cà Văn Nọi, phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 5 năm:

a) ...

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam;”...

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

c. Đối với 02 người trở lên;...”

Các bị can Lò Văn Vinh, Lương Văn Đức và Cà Văn Nội được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, để xét xử đối với bị can: Lò Văn Vinh, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Các bị can Lương Văn Đức và Cà Văn Nội, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự .

2. Kèm theo cáo trạng có:

- Hồ sơ vụ án gồm 01 tập, bằng tờ 194, đánh số thứ tự từ 01 đến 194.
- Vật chứng kèm theo: Có biên bản giao nhận vật chứng kèm theo.
- Danh sách những người Viện kiểm sát đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên tòa.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố HạLong;
- Viện KS tỉnh Quảng Ninh (để b/cáo);
- Bị can;

**KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

- Hồ sơ vụ án (để xét xử);
- Hồ sơ KSĐT (để công tố);
- CQCSĐT- CATP. Hạ Long (để biết);
- Lưu.

Vũ Mạnh Cường

Tài liệu điều tra

10) Biên bản bắt người phạm tội quả tang

- Tại biên bản này cả 03 bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu;

- Thu giữ vật chứng của từng bị cáo như cáo trạng đã nêu

Bị cáo Đức và Noi đều là các đối tượng nghị ma túy

15) Kết luận giám định số 233/KLGĐ ngày 06/01/2021

- Hoàn lại mẫu vật tổng cộng là 0,07 gam Heroine

192) Quyết định chuyển vật chứng số 26/QĐ-VKSHL ngày 03/02/2021 của VKSND thành phố Hạ Long thể hiện. C huyện đến Chi cục thi hành án đán sự thành phố Hạ Long:

0,07 gam Heroine và 1.700.000đ